TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI, TP. HÀ NỘI** * * * * *	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 135/2019/ QĐST- HNGĐ.	*Thanh Oai, ngày 05 tháng 9 năm 2019.*

Q U Y Ế T Đ Ị N H
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 169/2019/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị T Tr**, sinh năm 1983

ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Q N, xã T V, huyện Thanh Oai, Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Nguyễn D V**, sinh năm 1983

ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Q N, xã T V, huyện Thanh Oai, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 54, 55,58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 147 Luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/8/2019 là hoàn toàn tự nguyện; và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH;

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị T Tr**, sinh năm 1983

ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Q N, xã T V, huyện Thanh Oai, Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Nguyễn D V**, sinh năm 1983

ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Q N, xã T V, huyện Thanh Oai, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T Tr và anh Nguyễn D V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ghi nhận sự tự thỏa thuận của chị Hoàng Thị T Tr và anh Nguyễn D V về việc giao Nguyễn Q A, sinh năm 2009 và Nguyễn N N, sinh năm 2011 cho chị Hoàng Thị T Tr chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Hoàng Thị T Tr không yêu cầu trợ cấp nuôi con chung, nên tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung cho anh V đến khi các bên đương sự có yêu cầu mới.

Anh Nguyễn D V có quyền chăm sóc, thăm hỏi con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ và các yêu cầu khác*:* Không có

3. Về án phí: Ghi nhận sự thoả thuận của Chị Hoàng Thị T Tr và anh Nguyễn D V về việc: chị Hoàng Thị T Tr tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*)án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả chị Hoàng Thị T Tr 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) đã nộp tại biên lai số 01802 ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.Tp. Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TATP. Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Thanh Oai;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

Thẩm phán

PHẠM VŨ PHƯƠNG